

Số: 17 /2022/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 22 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về báo cáo quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý; thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trên địa bàn thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 20/TTr-STC ngày 17 tháng 02 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh.

a) Quyết định này quy định về thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ của chủ đầu tư, Sở, phòng, ban thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban

nhân dân cấp huyện đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý; trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Đối tượng áp dụng:

- a) Các Sở, ban, ngành, cơ quan đơn vị do thành phố quản lý.
- b) Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường thị trấn trên địa bàn thành phố.
- c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý và sử dụng vốn đầu tư công.

Điều 2. Thời hạn gửi báo cáo quyết toán theo niên độ (báo cáo quyết toán năm) đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý

1. Thời hạn gửi báo cáo quyết toán:

a) Đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân thành phố quản lý:

- Các chủ đầu tư gửi báo cáo quyết toán năm cho các Sở, ban, ngành thành phố được phân cấp quản lý trước ngày 15 tháng 4 năm sau.

- Các Sở, ban, ngành thành phố xét duyệt quyết toán năm của các chủ đầu tư thuộc trách nhiệm quản lý; tổng hợp, lập báo cáo quyết toán năm gửi cho Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm sau.

- Kho bạc Nhà nước Hải Phòng tổng hợp báo cáo quyết toán các nguồn vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước do Kho bạc nhà nước kiểm soát thanh toán, gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm sau.

b) Đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý:

- Các chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán năm gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện trước ngày 15 tháng 3 năm sau.

- Kho bạc nhà nước cấp huyện tổng hợp báo cáo quyết toán các nguồn vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước do Kho bạc nhà nước cấp huyện kiểm soát thanh toán, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện và Kho bạc Nhà nước Hải Phòng trước ngày 15 tháng 3 năm sau.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện tổng hợp, lập báo cáo quyết toán năm gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm sau.

Điều 3. Trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán theo niên độ (báo cáo quyết toán năm) đối với vốn đầu tư công thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý.

1. Kho bạc nhà nước cấp huyện tổng hợp báo cáo quyết toán các nguồn vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước do Kho bạc nhà nước cấp huyện kiểm soát thanh toán, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã, Kho bạc Nhà nước Hải Phòng trước ngày 15 tháng 3 năm sau.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã lập báo cáo quyết toán năm tổng hợp vào quyết toán ngân sách xã hằng năm trình Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện trước ngày 15 tháng 3 năm sau.

3. Phòng Tài chính Kế hoạch cấp huyện thẩm định quyết toán năm của Ủy ban nhân dân cấp xã trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định; tổng hợp, lập báo cáo quyết toán năm gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm sau.

Trường hợp báo cáo quyết toán năm của Ủy ban nhân dân cấp xã lập chưa đúng quy định, Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện yêu cầu đơn vị giải trình hoặc cung cấp thông tin, số liệu cần thiết, điều chỉnh những sai sót, hoàn chỉnh lại báo cáo hoặc lập lại báo cáo để xét duyệt theo quy định; Đồng thời yêu cầu đơn vị nộp ngay các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định và xuất toán các khoản chi sai chế độ, chi không đúng kế hoạch được giao, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với chủ đầu tư chi sai chế độ.

4. Sau khi thẩm định, Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm gửi Ủy ban nhân dân cấp xã và Kho bạc Nhà nước cấp huyện; tổng hợp vào quyết toán ngân sách huyện hằng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để trình Hội đồng nhân dân cấp huyện phê chuẩn.

5. Căn cứ kết quả thẩm định của Phòng Tài chính - Kế hoạch, nếu có sai lệch so với số liệu quyết toán đã được Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn trước đó, Bộ phận tài chính, kế toán xã có trách nhiệm tổng hợp những nội dung cần điều chỉnh trên báo cáo quyết toán, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã ban hành nghị quyết phê chuẩn điều chỉnh bổ sung trong kỳ họp gần nhất.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/1/2022.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật-Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng;
- Công Báo thành phố, Báo Hải Phòng, Đài PT&TH Hải Phòng;
- TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở Tư pháp;
- Như điều 5;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân